

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 79/2021/HS - ST
Ngày: 23/6/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tùng

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Bà Trần Thị Kim Tân

+ Ông Hồ Phi Công

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Tuấn Hải, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Phương Dung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23/6/2021, tại Trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2021/TLST - HS ngày 21/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2021/QĐXXST – HS ngày 10/6/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành N – sinh năm 1993 tại ĐN

HKTT: ấp 6, xã XT, huyện XL, tỉnh ĐN.

Nghề nghiệp: không; TĐHV: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam.

Cha của bị cáo không rõ nhân thân lai lịch; có mẹ là bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967;

Vợ: Nguyễn Thị Phương C - sinh năm 2001 (không đăng ký kết hôn);

Con: có 01 con sinh năm 2019;

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 30/7/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 77/2019/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/02/2020;

Tiền sự: không;

Nhân thân: ngày 25/3/2011 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Bị bắt ngày 05/3/2021, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Hoàng Văn Q, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp TL, xã XT, huyện XL, tỉnh ĐN.

* Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Hoàng Thị Hồng N1, sinh năm 2000 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp TL, xã XT, huyện XL, tỉnh DN.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962 (vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn GR, huyện XL, tỉnh DN.

- Anh Nguyễn Thành N2, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp 6, xã XT, huyện XL, tỉnh DN.

- Ông Phạm Ngọc Q1, sinh năm 1978 (vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn GR, huyện XL, tỉnh DN.

- Chị Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1991 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp VK, xã XH, huyện XL, tỉnh DN.

- Anh Phan Kim , sinh năm 1978 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp 6, xã XT, huyện XL, tỉnh DN.

* Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Ông Lê Thanh K, sinh năm 1970 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp TT, xã XH, huyện XL, tỉnh DN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 04/3/2021, N điều khiển xe mô tô biển số 60FP-2243 đến nhà nghỉ Hương Trinh thuê phòng số 12B để nghỉ ngơi. Đến 21 giờ cùng ngày, anh Hoàng Văn Q đến thuê phòng số 9B (đối diện phòng nghỉ của Nghĩa) có dựng 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade, biển số 60B8-901.20, màu đen đỏ ở bên hông phòng trọ. Đến 21 giờ 48 phút cùng ngày, quan sát thấy xe mô tô của anh Q không khóa cổ, không có người trông coi nên N đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên. Để thực hiện ý định, N lén lút đi bộ đến và dắt xe mô tô của anh Q ra phía cổng sau, tại khu đất trống của nhà nghỉ Hương Trinh để cất giấu xe mô tô trộm cắp được. Do sợ bị phát hiện, N đã rời khỏi hiện trường đến nhà nghỉ Bảo Ngọc thuê phòng ngủ qua đêm chờ cơ hội để quay lại đưa xe mô tô biển số 60B8-901.20 đi tiêu thụ. Đến khoảng 06 giờ ngày 05/3/2021, N về nhà nghỉ Hương Trinh để đưa xe mô tô biển số 60B8-901.20 đi tiêu thụ thì bị Công an xã Xuân Hiệp mời về trụ sở làm việc.

* Tại bản Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐG ngày 10/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Xuân Lộc, kết luận: Giá trị còn lại của 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 60B8-901.20, màu đen-đỏ là 24.000.000 đồng.

* **Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 60B8-901.20, màu đen-đỏ là tài sản hợp của chị Hoàng Thị Hồng N1 cho anh Q mượn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả xe mô tô trên cho chị Hoàng Thị Hồng N1. Chị N1 không yêu cầu gì thêm.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Ferrolì, biển số 60FP-2243, màu xanh thu giữ của Nguyễn Thành N. Xe mô tô trên do Nghĩa mượn của bà Nguyễn Thị H và không liên quan đến hành vi phạm tội của N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị H.

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 272228826 cấp cho Nguyễn Thành N2. Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho anh N2.

- 01 (một) áo sơ mi tay dài, màu vàng; 01 (một) quần tây màu đen; 01 (một) mũ vải màu đen; 01 (một) khẩu trang vải màu xanh thu giữ trên người của Nguyễn Thành N.

- 01 (một) đĩa VCD chứa đoạn video ghi nhận quá trình Nguyễn Thành N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 04/3/2021 tại nhà nghỉ Hương Trinh.

* Tại bản Cáo trạng số 67/CT – VKSXL ngày 18/5/2021 VKSND huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Xuân Lộc vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS với mức hình phạt: 02 năm - 02 năm 06 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo sơ mi tay dài, màu vàng; 01 (một) quần tây màu đen; 01 (một) mũ vải màu đen; 01 (một) khẩu trang vải màu xanh của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành N khai nhận: Vào lúc 21 giờ 48 phút ngày 04/3/2021, tại nhà nghỉ Hương Trinh thuộc ấp TT, xã XH, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thành N đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 60B8-901.20 của anh Hoàng Văn Q. Giá trị tài sản Nguyễn Thành N chiếm đoạt của anh Hoàng Văn Q là 24.000.000 đồng. Như vậy cáo trạng của VKSND huyện Xuân Lộc là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo Nghĩa đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy:

Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đủ sức khỏe, năng lực và khả năng lao động để kiếm thu nhập nuôi sống bản thân nhưng vì muốn kiếm tiền nhanh mà không tốn công sức lao động nên bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân anh Q mà còn gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và nhân thân xấu. Do đó, cần áp dụng một mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án nên lần phạm tội này là tái phạm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: không ai yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6] Về tang vật vụ án:

- 01 (một) áo sơ mi tay dài, màu vàng; 01 (một) quần tây màu đen; 01 (một) mũ vải màu đen; 01 (một) khẩu trang vải màu xanh thu giữ trên người của Nguyễn Thành N: cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) đĩa VCD chứa đoạn video ghi nhận quá trình Nguyễn Thành N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 04/3/2021 tại nhà nghỉ Hương Trinh là tài liệu quan trọng trong hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu trữ tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

[7] Xét ý kiến của vị đại diện VKSND huyện Xuân Lộc về tội danh, tình tiết giảm nhẹ, khung điều luật áp dụng, nhân thân của các bị cáo, mức hình phạt và cách xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[8] Trong quá trình điều tra, truy tố hành vi – quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm h, s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành N - 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2021.

- Về tang vật vụ án: áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tuyen tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi tay dài, màu vàng; 01 (một) quần tây màu đen; 01 (một) mũ vải màu đen; 01 (một) khẩu trang vải màu xanh. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc đang tạm giữ.

- Về án phí: áp dụng điều 136 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh,
- VKS ND huyện, tỉnh,
- Các đương sự,
- THA huyện,
- Lưu, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Tùng